

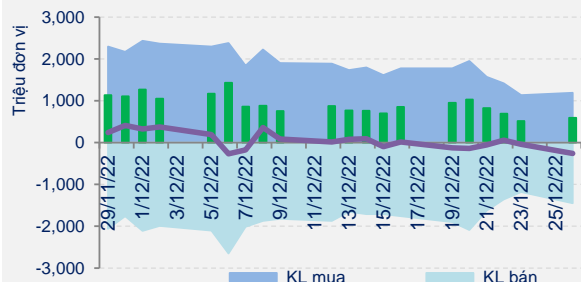
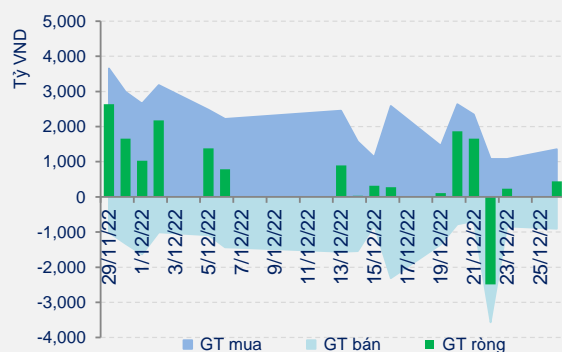
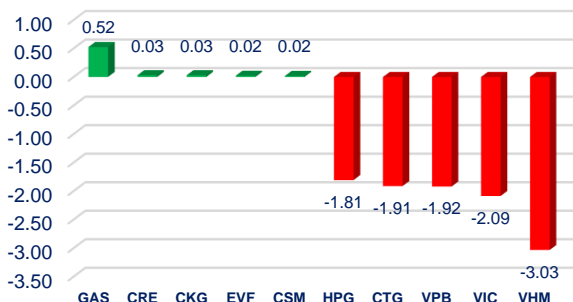


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/12/2022

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	985.21	198.50
% Thay đổi	↓ -3.44%	↓ -3.31%
KLGD (CP)	590,843,962	98,321,122
GTGD (tỷ đồng)	9,970.30	1,267.63
Tổng cung (CP)	1,448,794,712	128,214,700
Tổng cầu (CP)	1,191,820,154	89,590,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	29,642,200	228,700
KL mua (CP)	46,310,000	1,004,372
GT mua (tỷ đồng)	1,353.56	24.40
GT bán (tỷ đồng)	908.12	2.24
GT ròng (tỷ đồng)	445.44	22.16

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE

CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Kết thúc phiên giao dịch đầu tiên của tuần cuối cùng năm 2022, VN-Index giảm mạnh 35,13 điểm (-3,44%), xuống còn 985,21 điểm; HNX-Index giảm 6,8 điểm (-3,31%), xuống còn 198,5 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng về bên bán với 700 mã giảm và 185 mã tăng. Sắc đỏ áp đảo trong rổ VN30 (-4,48%) với 29 mã giảm và 1 mã tăng.

Thanh khoản ghi nhận ở mức thấp, khối lượng giao dịch của VN-Index đạt 623 triệu đơn vị, với giá trị gần 10 ngàn tỷ đồng; HNX-Index đạt 98,3 triệu đơn vị, với giá trị gần 1,3 ngàn tỷ.

Nguyên nhân VN-Index giảm mạnh trong phiên hôm nay đến từ sự suy yếu của nhiều cổ phiếu Large Cap trong phiên chiều trước áp lực bán gia tăng như VIC (-4%), VHM (-5,6%), CTG (-5,8%), VPB (-6,3%), HPG (-6,8%)... Kết phiên, VHM (-5,6%) lấy đi 3,058 điểm, VIC (-4%) lấy đi 2,104 điểm, CTG (-5,8%) lấy đi 1,928 điểm của chỉ số. Ngược lại, GAS (+1,1%), CRE (+3%) và CKG (+6,8%) là những mã tác động tích cực nhất lên chỉ số nhưng không đáng kể.

HNX-Index cũng giảm sâu trước sự lao dốc của các mã IDC (-9%), SHS (-9,1%), VCS (-5,1%)...

Chứng khoán là ngành giảm sâu nhất thị trường, khi ghi nhận hàng loạt cổ phiếu giảm sàn như APS (-9,2%), HCM (-6,8%), SSI (-6,8%), VND (-6,8%), VIX (-6,9%)... Bên cạnh đó, các nhóm ngành bán lẻ, vật liệu xây dựng, sản xuất nhựa - hóa chất, bất động sản... cũng xuất hiện nhiều cổ phiếu đầu ngành mã giảm sàn như HAX (-6,9%), MWG (-7%), HPG (-6,8%), HSG (-6,8%), VGC (-7%), DCM (-6,8%), DGC (-6,9%), KBC (-7%), NVL (-7%)...

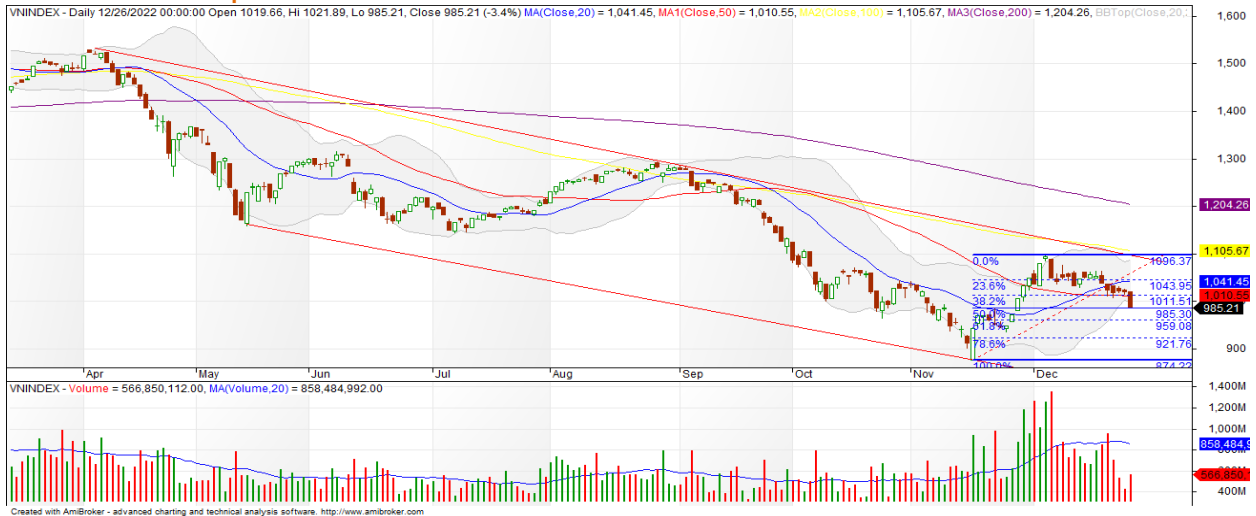
Về giao dịch của khối ngoại, khối này tiếp tục bơm ròng 445,28 tỷ đồng trên sàn HOSE, tập trung tại các mã HPG (135 tỷ) và VCB (39 tỷ). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng 21,88 tỷ, trong đó IDC được mua ròng nhiều nhất với giá trị 13,5 tỷ đồng.

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 1/2023 giảm mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó chuyển mức basis từ dương sang âm nhẹ -1,37 điểm. Điều này cho thấy là các trader đang tỏ ra thận trọng hơn đối với xu hướng hiện tại của thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/12/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



VN-INDEX giảm mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản gia tăng so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất cho thấy dòng tiền lớn vẫn đang đứng ngoài thị trường.

VN-INDEX chính thức đánh mất ngưỡng hỗ trợ trung hạn quanh 1.010 điểm (MA50) và hiện kết phiên ngay tại ngưỡng Fibonacci Retracement 50% quanh 985 điểm. Chúng tôi kỳ vọng, trong phiên giao dịch tiếp theo, lực cầu gia tăng tại vùng hỗ trợ này có giúp cho thị trường hồi phục trở lại để hướng đến ngưỡng kháng cự tâm lý quanh 1.000 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường mở đầu tuần giao dịch cuối năm 2022 bằng một phiên giảm điểm mạnh, VNINDEX chốt phiên ở mức 985.21 điểm, giảm -35.13 điểm (-3.44%). Với phiên giảm mạnh hôm nay VNINDEX một lần nữa thủng ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1.000 điểm với khối lượng giao dịch thấp hơn bình quân 20 phiên. Thị trường giảm điểm mạnh và dứt khoát hôm nay tạo ra những hệ lụy khó lường, trạng thái điều chỉnh của sóng hồi có thể lại chuyển thành vận động trong kênh downtrend trung hạn, và nếu điều này xảy ra thì xu hướng downtrend của VNINDEX vẫn chưa thể kết thúc được như kỳ vọng. Hỗ trợ tiếp theo của VNINDEX trong giai đoạn này là ngưỡng tâm lý 950 điểm (đáy gần nhất), trường hợp xấu hơn nếu VNINDEX tiếp tục quay lại vận động trong kênh downtrend thì có thể xuống dưới 900 điểm.

Thị trường giảm mạnh nhưng khối lượng giao dịch không tăng nhiều cho thấy lực bắt đáy là tương đối yếu, xét trong xu hướng ngắn hạn sau phiên hôm nay khi VNINDEX thủng ngưỡng tâm lý 1.000 điểm thì xu hướng sắp tới sẽ trở nên xấu hơn, kịch bản tốt nhất là trong vài phiên tới VNINDEX nỗ lực phục hồi để lấy lại ngưỡng tâm lý 1.000 điểm hoặc VNINDEX có thể test lại đáy cũ 950 điểm và duy trì vận động đi ngang để tích lũy lại trước khi nỗ lực thoát kênh downtrend lần nữa. Với trạng thái vận động như hiện các giao dịch giải ngân ngắn hạn sẽ trở nên rủi ro hơn, nhà đầu tư nên tiếp tục kiên nhẫn theo dõi bám sát biến động thị trường trong thời gian tới, cơ hội giải ngân ngắn hạn chỉ xuất hiện nếu VNINDEX giữ được ngưỡng hỗ trợ 950.

Với xu hướng trung, dài hạn, có vẻ như VNINDEX vẫn tiếp tục duy trì vận động trong kênh downtrend trung hạn và chưa thể thoát ra. Chúng tôi đã kỳ vọng việc khối ngoại duy trì mua ròng mạnh và sự hồi phục của chứng khoán toàn cầu trong thời gian qua cộng với việc đã có những cổ phiếu đầu ngành thoát khỏi downtrend và vận động tích cực sẽ tạo động lực để VNINDEX thoát khỏi xu hướng downtrend và tích lũy lại chờ đợi thời cơ bùng nổ mới, nhưng với những diễn biến như hiện tại thì rất có thể VNINDEX sẽ lại một lần nữa tiếp tục vận động theo hướng không tích cực. Tuy nhiên khu vực VNINDEX 950 điểm vẫn là một khu vực đem lại kỳ vọng chặn được đà rơi của VNINDEX, do đó với nhà đầu tư trung, dài hạn nên theo dõi kỹ vận động của VNINDEX trong thời gian tới để có quyết định hợp lý, với chiết khấu mạnh trong downtrend vừa qua thị trường sẽ tạo ra ngày càng nhiều cơ hội giải ngân cho nhà đầu tư trung, dài hạn.

Thị trường đã trở nên rủi ro hơn sau phiên giảm mạnh hôm nay, như chúng tôi phân tích ở trên đối với nhà đầu tư ngắn hạn nên cẩn trọng hơn trong giai đoạn vận động hiện tại, rất có thể VNINDEX sẽ còn tiếp tục giảm và test các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn, chỉ tiến hành giải ngân khi có những tín hiệu hồi phục rõ rệt từ thị trường. Đối với nhà đầu tư trung, dài hạn, giá cổ phiếu ở khu vực hiện tại là tương đối hấp dẫn, tuy nhiên nếu VNINDEX vận động trở lại trong kênh Downtrend thì cơ hội mua thấp hơn tiếp tục hiện hữu trong thời gian tới. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/12/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
DPM	41.85	41-43	51-53	37	2.7	37.6%	61.4%	Theo dõi chờ giải ngân
ANV	20.95	22-23	28-30	18	4.3	88.9%	1010.5%	Theo dõi chờ giải ngân
EVF	8.60	7.4.-7.85	9-9.5	7	8.2	0.0%	-12.0%	Theo dõi chờ giải ngân
PLC	20.60	18.5-20	25-27	17	13.8	24.9%	1.3%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỜ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	PVS	21.40	17.50	26-28	21	22.29%	Nắm giữ
21/11/2022	BMI	20.00	18.50	24-26	21	8.11%	Bán
25/11/2022	PVT	20.15	17.70	24-26	19.5	13.84%	Nắm giữ
5/12/2022	LPB	12.10	12.40	15-15.5	12	-2.42%	Nắm giữ
12/12/2022	DPR	51.50	53.00	65-67	52	-2.83%	Bán, phạm dừng lỗ



TIN VĨ MÔ

Toàn cảnh tình mới lọt CLB thu ngân sách hơn 100.000 tỷ đồng, có siêu cảng nước sâu lớn nhất cả nước

Lần đầu tiên, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đạt tổng thu ngân sách trên địa bàn gần 110.000 tỷ đồng. Nơi đây còn có Tân cảng Cái Mép - Thị Vải - cảng nước sâu lớn nhất Việt Nam.

Chỉ với 9 dự án đăng ký mới trị giá 2,1 tỷ USD, một địa phương lọt top 3 cả nước về thu hút FDI năm 2022

Theo báo cáo về tình hình thu hút đầu tư mới đây của Bộ Kế hoạch Đầu tư, tính đến ngày 20/12/2022, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp (GVMCP) của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 27,72 tỷ USD, bằng 89% so với cùng kỳ năm 2021.

Thủ tướng chủ trì phiên họp Chính phủ chuyên đề với nhiều nội dung quan trọng

Ngày 26/12, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì phiên họp Chính phủ chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 12/2022.

Thông xe cầu và đường gần 1.000 tỷ nối Bình Dương và Tây Ninh

Ngày 26/12, UBND tỉnh Bình Dương đã tổ chức lễ khánh thành công trình xây dựng đường và cầu kết nối tỉnh Bình Dương và tỉnh Tây Ninh.

Du lịch rộng cửa vẫn vắng khách quốc tế

Việt Nam là một trong những nước mở cửa đón khách quốc tế trở lại sớm nhất sau khi dịch COVID-19 được kiểm soát nhưng lượng khách đến trong năm 2022 còn khiêm tốn.

Nông nghiệp thoát “lời nguyền” nông dân tư duy mùa vụ, doanh nghiệp tư duy thương vụ

Tăng trưởng đạt mức khá; xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt và vượt chỉ tiêu Chính phủ giao là những kỷ lục mới mà ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt được trong năm 2022.

Loạt tổ chức quốc tế nâng dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Nhiều tổ chức quốc tế nhìn nhận 2022 là năm phục hồi tất tích cực của Việt Nam với mức tăng trưởng tiếp tục vượt trội so với mặt bằng chung tại châu Á. Song tốc độ tăng trưởng có thể chậm hơn trong năm 2023 khi đối mặt với nhiều thách thức.

Năm 2023 và thách thức của nền kinh tế

Năm 2022 là năm phục hồi kinh tế, ước tính tăng trưởng GDP đạt 8%. Tuy nhiên bước sang 2023, các thách thức cho nền kinh tế dự báo sẽ nhiều hơn, trong đó có áp lực lạm phát và xuất khẩu.

Đồng loạt khởi công 12 dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2

12 dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2 sẽ được Bộ Giao thông vận tải khởi công đồng loạt vào đúng dịp Tết Dương lịch 2023.



TIN CHỨNG KHOÁN

Dấu ấn thị trường chứng khoán năm 2022: VN-Index biến động dữ dội, khối ngoại trở lại mua ròng tỷ đô

Một năm đầy biến động của thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam sắp khép lại với nhiều dấu ấn đậm nét. VN-Index lần đầu tiên trong lịch sử vượt 1.500 điểm nhưng cũng chỉ sau hơn nửa năm đã rơi xuống dưới 900 điểm. Những hiện tượng chưa từng có trong lịch sử cùng nhiều kỷ lục vô tiền khoáng hậu được xác lập tạo nên một năm khó quên với nhà đầu tư.

VN-Index mất hơn 3%, chứng khoán Việt Nam giảm mạnh nhất Châu Á trong ngày Thứ Hai cuối cùng của năm

Mức giảm 3,44% đưa chứng khoán Việt Nam trở thành thị trường giảm mạnh nhất Châu Á ngày 26/12. Đây đã là phiên thứ 15 VN-Index giảm trên 3% từ đầu năm 2022.

Nhiều yếu tố hỗ trợ cho thị trường chứng khoán năm 2023

Bức tranh tăng trưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết dự báo có thể hạ nhiệt trong năm 2023. Song chuyên gia cho rằng vẫn còn nhiều yếu tố tích cực hỗ trợ cho thị trường thời gian tới.

Giảm sàn 24 phiên, thị giá IBC không bằng cốc trà đá, Shark Thủy và Egroup bị bán giải chấp gần 1 triệu cổ phiếu

Cổ phiếu IBC đã chứng kiến 24 phiên giảm sàn liên tiếp, giảm kịch biên độ xuống chưa bằng cốc trà đá - còn 2.790 đồng/cp, tương ứng giảm 85% so với thời điểm đầu tháng 11.

Nutifood muốn thoái toàn bộ hơn 77% vốn một doanh nghiệp cà phê thua lỗ triền miên

Cổ phiếu CPA đang giao dịch trên UpCOM với thị giá 10.200 đồng/cổ phiếu nhưng gần như không có thanh khoản. Nhiều khả năng Nutrifood sẽ phải tìm đối tác để “sang tay” lượng cổ phiếu lớn này do rất khó để thoái vốn qua khớp lệnh trên sàn.

Thêm nhiều lãnh đạo Nam Long “thất hứa” khi không mua đủ cổ phiếu NLG đăng ký

Lý do không hoàn tất giao dịch của cả bốn lãnh đạo Nam Long đều là diễn biến giá không phù hợp với kế hoạch mua. Trong khi đó, thị giá NLG đã tăng hơn 70% từ đáy.

Một doanh nghiệp bị phạt và truy thu hơn 2 tỷ đồng tiền thuế

Cổ phiếu KSF trên thị trường đã giảm 44% so với đỉnh và hiện đang dao động quanh vùng giá thấp nhất kể từ đầu năm.

Cổ đông lớn của Dược phẩm OPC (OPC) vừa thoái bớt hơn 7% vốn với giá cao “chót vót”

Giao dịch được thực hiện theo phương thức thỏa thuận với giá trị gần 142 tỷ đồng, tương ứng giá thỏa thuận bình quân khoảng 29.800 đồng/cổ phiếu, cao hơn nhiều so với thị giá cổ phiếu OPC trên thị trường.

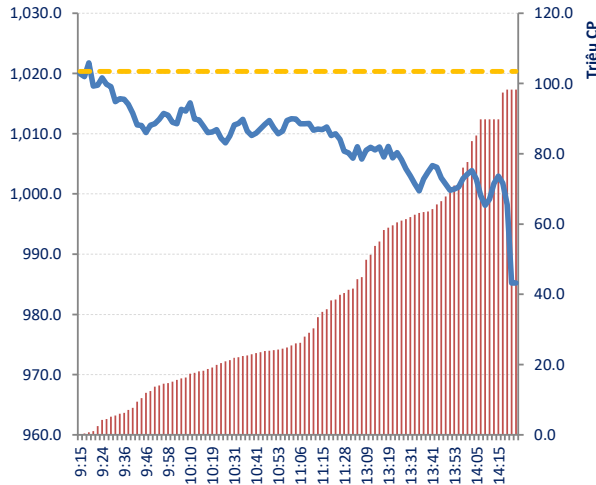
PV OIL (OIL) ước lãi trước thuế quý 4 giảm 54%, doanh thu cả năm lần đầu vượt 100.000 tỷ

So với kết quả thực hiện năm ngoái, doanh thu năm 2022 của PV OIL ước tăng khoảng 73% tuy nhiên lợi nhuận trước thuế lại giảm 18%.

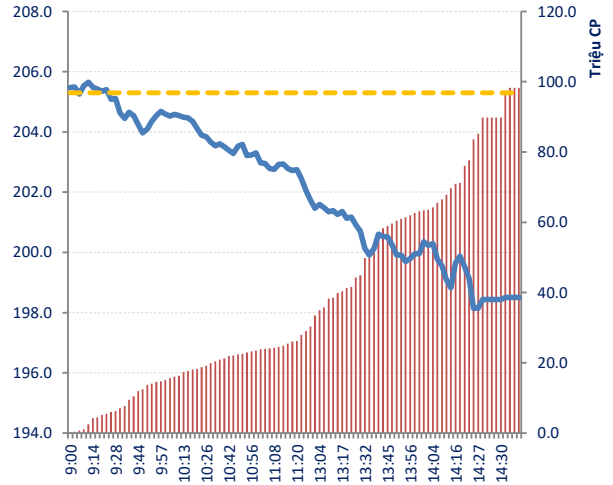


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

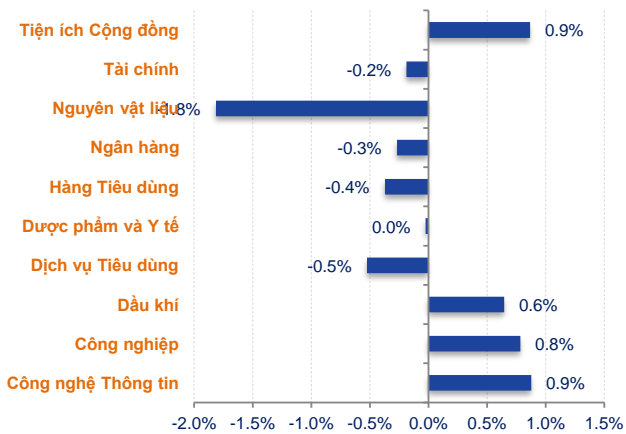
KLGD và VN-Index trong phiên



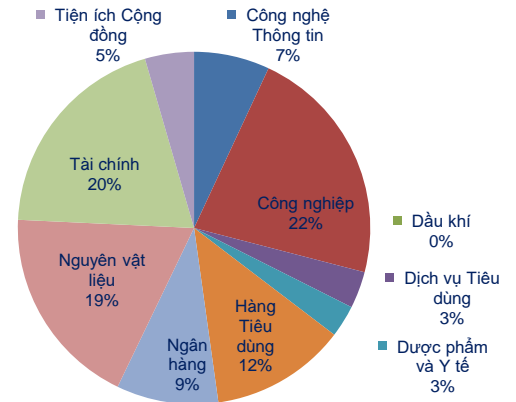
KLGD và HNX-Index trong phiên



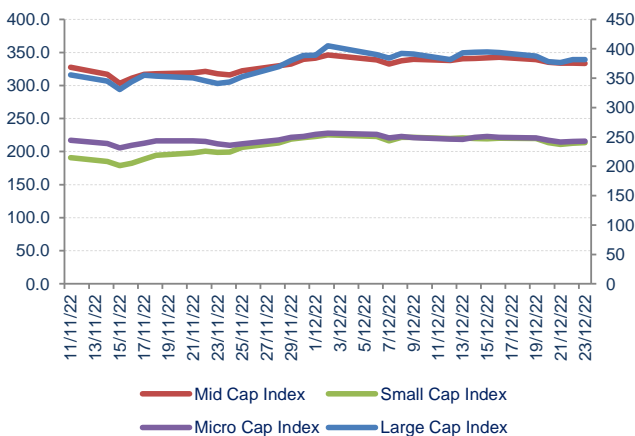
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



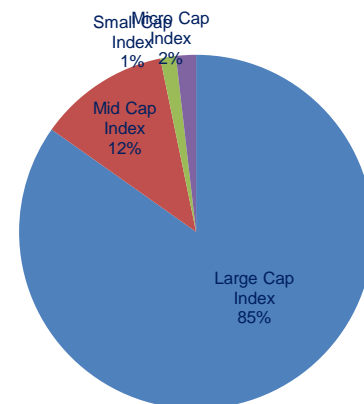
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	7,293,700	SHB	714,600
2	PVD	1,951,900	HPX	399,500
3	VND	1,145,600	NVL	262,700
4	HSG	1,004,100	VHM	236,200
5	BID	650,400	DXS	196,200

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	IDC	408,600	SHS	58,000
2	PVS	300,000	NRC	34,500
3	CEO	83,700	THD	17,100
4	DTD	35,700	IVS	17,000
5	BVS	30,000	VIG	10,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	18.35	17.10	↓ -6.81%	36,845,000
VPB	18.35	17.20	↓ -6.27%	28,585,700
VND	14.00	13.05	↓ -6.79%	28,579,900
SHB	10.35	9.63	↓ -6.96%	26,068,900
STB	23.50	21.90	↓ -6.81%	20,485,300

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	8.80	8.00	↓ -9.09%	26,740,931
CEO	18.80	17.00	↓ -9.57%	11,952,080
HUT	14.80	13.80	↓ -6.76%	8,793,224
PVS	22.30	21.40	↓ -4.04%	5,269,993
IPA	12.30	11.20	↓ -8.94%	3,490,906

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PSH	4.15	4.44	0.29	↑ 6.99%
MCG	2.76	2.95	0.19	↑ 6.88%
CKG	18.40	19.65	1.25	↑ 6.79%
DTT	11.15	11.90	0.75	↑ 6.73%
BTT	37.15	39.65	2.50	↑ 6.73%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SAF	57.00	62.70	5.70	↑ 10.00%
VNT	70.20	77.20	7.00	↑ 9.97%
NFC	13.20	14.50	1.30	↑ 9.85%
PIA	26.40	29.00	2.60	↑ 9.85%
UNI	8.20	9.00	0.80	↑ 9.76%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ORS	9.01	8.38	-0.63	↓ -6.99%
OGC	7.72	7.18	-0.54	↓ -6.99%
IBC	3.00	2.79	-0.21	↓ -7.00%
EVG	3.43	3.19	-0.24	↓ -7.00%
VGC	36.50	33.95	-2.55	↓ -6.99%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VIG	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
KSQ	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
L14	45.00	40.50	-4.50	↓ -10.00%
PRE	21.00	18.90	-2.10	↓ -10.00%
VGS	11.00	9.90	-1.10	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	36,845,000	18.5%	3,079	6.0	1.1
VPB	28,585,700	19.2%	2,742	6.7	1.2
VND	28,579,900	17.0%	2,092	6.7	1.2
SHB	26,068,900	21.0%	2,711	3.8	0.8
STB	20,485,300	11.6%	2,200	10.7	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	26,740,931	25.5%	1,016	8.7	0.8
CEO	11,952,080	8.8%	1,210	15.5	1.4
HUT	8,793,224	7.5%	886	16.7	1.3
PVS	5,269,993	3.9%	1,045	21.3	0.8
IPA	3,490,906	13.6%	2,470	5.0	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PSH	↑ 7.0%	-10.0%	(1,358)	-	0.3
MCG	↑ 6.9%	-10.2%	(372)	-	0.8
CKG	↑ 6.8%	19.2%	2,269	8.1	1.4
DTT	↑ 6.7%	7.1%	1,089	10.2	0.7
BTT	↑ 6.7%	4.8%	1,281	29.0	1.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SAF	↑ 10.0%	30.0%	4,078	14.0	4.2
VNT	↑ 10.0%	13.0%	2,097	33.5	4.6
NFC	↑ 9.8%	13.1%	1,594	8.3	1.1
PIA	↑ 9.8%	25.3%	3,995	6.6	1.7
UNI	↑ 9.8%	0.0%	1	7,282.7	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	7,293,700	18.5%	3,079	6.0	1.1
PVD	1,951,900	-0.7%	(180)	-	0.7
VND	1,145,600	17.0%	2,092	6.7	1.2
HSG	1,004,100	2.2%	421	28.0	0.6
BID	650,400	17.5%	3,207	12.2	2.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	408,600	36.2%	6,373	5.4	1.8
PVS	300,000	3.9%	1,045	21.3	0.8
CEO	83,700	8.8%	1,210	15.5	1.4
DTD	35,700	11.4%	2,701	4.5	0.6
BVS	30,000	9.1%	2,760	6.8	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	374,342	22.0%	5,582	14.2	2.9
VHM	216,848	23.5%	7,265	6.9	1.5
VIC	210,148	0.6%	214	257.2	1.5
BID	197,282	17.5%	3,207	12.2	2.0
GAS	194,266	23.9%	7,058	14.4	3.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	21,060	6.8%	1,475	47.6	3.1
THD	12,950	12.6%	2,214	16.7	2.2
IDC	11,319	36.2%	6,373	5.4	1.8
BAB	10,818	7.9%	907	14.7	1.1
PVI	10,705	3.8%	1,304	35.0	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NHA	2.79	0.6%	65	178.8	1.1
DXG	2.78	5.9%	1,380	9.6	0.6
LDG	2.73	4.6%	592	7.1	0.3
NKG	2.66	12.4%	2,821	4.4	0.6
HSG	2.66	2.2%	421	28.0	0.6

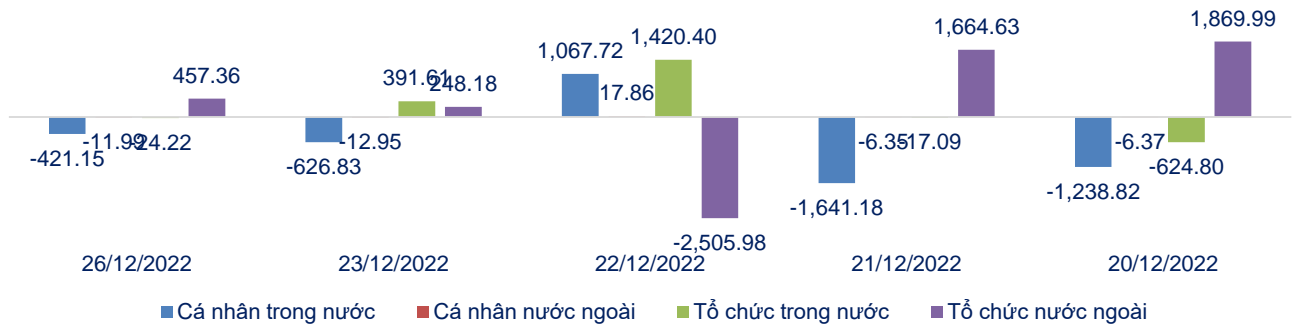
Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	4.25	26.5%	5,055	8.9	3.7
APS	3.71	10.4%	1,598	5.4	0.6
CEO	3.51	8.8%	1,210	15.5	1.4
API	3.33	22.0%	2,340	4.0	0.9
IDJ	3.05	11.7%	1,309	6.3	0.7



THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
TPB	84.20	21.4%	3,807	5.8	1.1
VPB	15.76	19.2%	2,742	6.7	1.2
OPC	15.10	18.1%	2,238	11.9	2.0
STB	11.78	11.6%	2,200	10.7	1.2
SHB	11.04	21.0%	2,711	3.8	0.8

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-67.43	18.5%	3,079	6.0	1.1
VNM	-59.51	25.0%	4,233	18.0	4.7
EIB	-45.57	14.5%	2,223	12.5	1.7
PVD	-36.71	-0.7%	(180)	-	0.7
VCB	-34.54	22.0%	5,582	14.2	2.9

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	3.32	18.5%	3,079	6.0	1.1
PDR	3.06	24.2%	3,229	4.0	0.8
DPR	2.41	17.3%	11,548	4.7	0.8
NVL	1.35	6.5%	1,466	10.3	0.7
VHM	1.08	23.5%	7,265	6.9	1.5

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	-22.26	N/A	N/A	N/A	N/A
SHB	-3.35	21.0%	2,711	3.8	0.8
NKG	-0.99	12.4%	2,821	4.4	0.6
STB	-0.60	11.6%	2,200	10.7	1.2
VCB	-0.56	22.0%	5,582	14.2	2.9

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	36.86	14.5%	2,223	12.5	1.7
GEX	29.47	2.4%	591	23.4	0.6
VNM	25.95	25.0%	4,233	18.0	4.7
MBB	11.81	25.4%	3,876	4.6	1.1
HAH	11.70	37.8%	11,949	2.6	0.8

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
TPB	-83.74	21.4%	3,807	5.8	1.1
HPG	-67.65	18.5%	3,079	6.0	1.1
MSN	-20.26	24.9%	6,735	14.1	3.8
VPB	-15.76	19.2%	2,742	6.7	1.2
OPC	-15.10	18.1%	2,238	11.9	2.0

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	131.75	18.5%	3,079	6.0	1.1
VCB	39.79	22.0%	5,582	14.2	2.9
PVD	34.93	-0.7%	(180)	-	0.7
VNM	33.56	25.0%	4,233	18.0	4.7
BID	25.32	17.5%	3,207	12.2	2.0

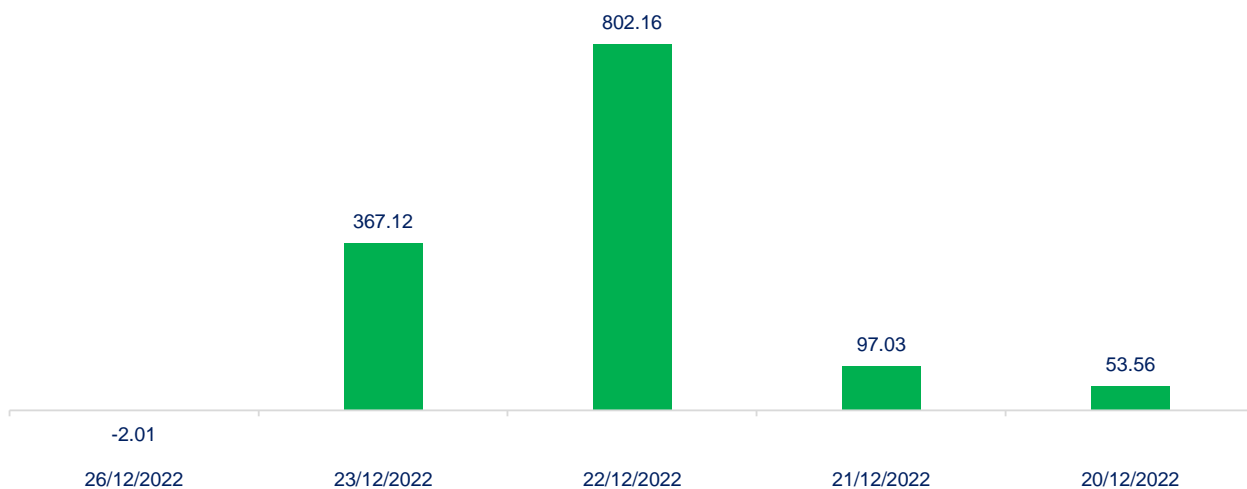
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-11.86	23.5%	7,265	6.9	1.5
VGC	-6.65	22.3%	4,408	8.3	1.8
NVL	-5.31	6.5%	1,466	10.3	0.7
SHB	-3.79	21.0%	2,711	3.8	0.8
BVH	-3.73	0.4%	121	395.4	1.5

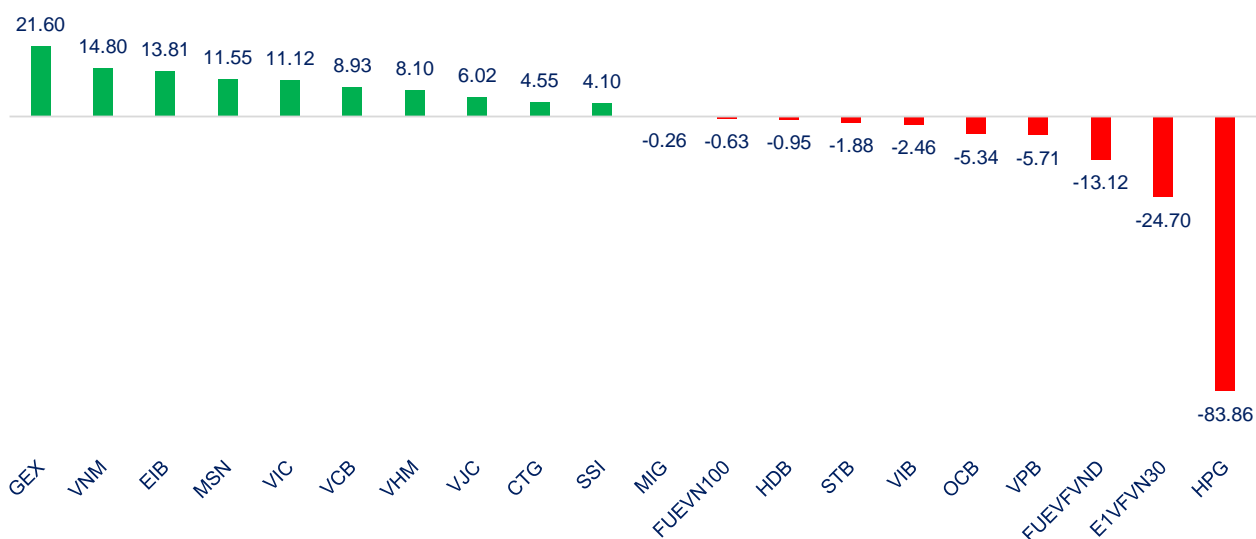


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn